

Số: /TTr-UBND

Thanh chương, ngày 14 tháng 12 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc quyết định dự toán & phân bổ ngân sách địa phương năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thanh Chương;

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện dự toán và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2022 với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tổng thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (phần phân cấp huyện thu): 149.700 triệu đồng (*Một trăm bốn mươi chín tỷ, bảy trăm triệu đồng*); gồm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Dự toán 2021	Phân chia các cấp NS		
			NSTW, tỉnh	NS huyện	NS xã
	Tổng thu NSNN trên địa bàn	149.700	38.365	71.060	40.275
1	Thu doanh nghiệp quốc doanh	150,0	150,0		
2	Thu công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh	27.000,0	6.020,0	18.880,0	2.100,0
2.1	- Thuế GTGT doanh nghiệp	21.100,0	4.220,0	16.880,0	
2.2	- Thuế GTGT hộ gia đình, cá thể	2.100,0			2.100,0
2.3	- Thuế tài nguyên	1.300,0	1.300,0		
2.4	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.500,0	500,0	2.000,0	
3	Thu phí, lệ phí	2.000,0	1.120,0	340,0	540,0
-	Lệ phí môn bài	620,0	0,0	320,0	300,0
-	Phí khác	1.380,0	1.120,0	20,0	240,0

4	Phí BVMT đối với KTKS	400,0		200,0	200,0
5	Thu cấp quyền sử dụng đất	80.000	28.000	20.000	32.000
6	Thuế thu nhập	3.000,0	0,0	2.040,0	960,0
7	Thuế trước bạ (trước bạ đất 1.450 triệu)	29.850,0	0,0	29.125,0	725,0
8	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	500,0	500,0		
9	Thu cố định tại xã	3.300,0			3.300,0
10	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	750,0	225,0	375,0	150,0
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	150,0			150,0
12	Thu xử phạt an toàn giao thông	1.200,0	1.200,0		
13	Thu khác ngân sách	1.400,0	1.150,0	100,0	150,0
-	Thu xử phạt VPHC do ngành thuế thực hiện	200	200,0		
-	Thu khác còn lại	1.200	950	100	150

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 1.125.043,9 triệu đồng (*Một ngàn, một trăm hai mươi lăm tỷ, không trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm ngàn đồng*)

2.1. Chi ngân sách huyện: 855.913,9 triệu đồng (*Tám trăm năm mươi lăm tỷ, chín trăm mười ba triệu, chín trăm ngàn đồng*). Cụ thể:

TT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)
1	Phương án chi NS huyện	708.294,90
-	Chi quản lý NN	15.353,00
-	Hội đồng nhân dân	2.919,00
-	Chi Ngân sách Đảng	11.709,20
-	Chi Mặt trận TQ và các đoàn thể cấp huyện	5.923,10
-	Chi sự nghiệp văn hóa thể thao & truyền thông	6.788,30
-	Chi sự nghiệp kinh tế, Thị chính và Môi trường	29.894,00
-	Chi đảm bảo xã hội	6.187,40
-	Chi Quốc phòng - An ninh	4.450,00
-	Chi sự nghiệp giáo dục	539.514,00
-	Chi sự nghiệp đào tạo	5.866,90
-	Chi sự nghiệp Y tế, Dân số KHH gia đình, phòng dịch & VSATTP	42.508,00
-	Chi ĐTXD từ nguồn cấp quyền sử dụng đất	20.000,00
-	Chi khác	3.689,00

-	Dự phòng NS huyện	13.493,00
2	Chi các CTMT	147.619,00
	Cộng	855.913,90

2.2. Chi ngân sách xã: 269.130 triệu đồng (*Hai trăm sáu mươi chín tỷ, một trăm ba mươi triệu đồng*).

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định để UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trình Văn Nhã

